

Hoàn thiện khung khổ pháp lý về tài sản trí tuệ

Việc sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ góp phần quan trọng trong hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo hành lang pháp lý rõ ràng hơn để khai thác, định giá và vận hành tài sản trí tuệ theo cơ chế thị trường.

Trang 2

XUẤT NHẬP KHẨU HƯỚNG TỚI KỶ LỤC MỚI

Động lực từ FTA và các ngành hàng chủ lực

PHƯƠNG LAN

Xuất nhập khẩu Việt Nam đang tiến gần đến mốc 900 tỷ USD nhờ lực đẩy mạnh từ các ngành hàng chủ lực và ưu thế thuế quan của những Hiệp định thương mại tự do.

Trang 4



Ảnh minh họa



ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Vững chính trị, giỏi chuyên môn

Trang 8

HIỆP ĐỊNH RCEP

"Đường cao tốc" cho hàng Việt



Trang 5

Hà Nội "tiếp sức" doanh nghiệp

Trang 9

Học trong MỘT PHÚT

Đáng tin cậy

Trang 7

STEM INNOVATION PETROVIETNAM

Sáng mãi hành trình "ươm mầm tri thức"

Trang 11

DOANH NGHIỆP VIỆT

Tăng năng suất hay tụt lại trong "cuộc đua xanh"?



Trang 7

Bước ngoặt chiến lược của ngành logistics Việt Nam

Bộ Công Thương vừa tổ chức Hội nghị triển khai Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Theo các đại biểu dự hội nghị, việc ban hành chiến lược cho thấy sự quan tâm mạnh mẽ của Nhà nước đối với mục tiêu phát triển dịch vụ logistics Việt Nam trong giai đoạn mới.

Trang 3



Trung tâm phân loại hàng hoá của Lazada Logistics



Giữ nhịp sản xuất, ổn định thị trường

QUANG LỘC

Đợt mưa lũ lịch sử vừa qua tại khu vực Nam Trung Bộ đã và đang gây ra những thiệt hại hết sức to lớn về người và tài sản, hạ tầng giao thông, sản xuất cùng những tác động đến tăng trưởng kinh tế.

Nhưng "lửa thử vàng, gian nan thử sức". Trong những lúc như thế, càng sáng lên tinh thần đoàn kết và đùm bọc chung tay vượt qua thử thách; tập trung cao độ cho công tác cứu trợ, ổn định thị trường, giữ nhịp sản xuất... cả hệ thống chính trị được kích hoạt nhanh chóng "không một ai bị bỏ lại phía sau".

Trong bối cảnh đó, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, Nhân dân cần nhất chúng ta trong những lúc khó khăn, phải đặt mình vào địa vị người dân để triển khai các công việc.

Đó cũng là tinh thần được người đứng đầu Chính phủ nêu ra trong chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả sau mưa lũ, ổn định cuộc sống Nhân dân, ổn định và phát triển sản xuất.

Xem tiếp trang 7

Việc sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ góp phần quan trọng trong hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo hành lang pháp lý rõ ràng hơn để khai thác, định giá và vận hành tài sản trí tuệ theo cơ chế thị trường.

➤ QUỲNH NGÀ

Tiền đề quan trọng đưa AI Việt ra thế giới

Ngày 24/11, tiếp tục Kỳ họp thứ 10, Quốc hội thảo luận tại hội trường về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ.

Phát biểu tại phiên họp, đại biểu Phạm Trọng Nghĩa (đoàn Lạng Sơn) đánh giá cao việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo luật, việc dự kiến tiếp thu giải trình và nhất trí với nhiều nội dung của báo cáo thẩm tra.

Theo Tờ trình số 879/TTr-CP ngày 9/10/2025 của Chính phủ, dự thảo luật không phát sinh thủ tục hành chính mới và không giảm số lượng thủ tục hành chính hiện có. Tuy nhiên, có rút ngắn thời gian xử lý.

Đại biểu đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát để bảo đảm thực hiện yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ phát biểu tại phiên khai mạc kỳ họp này là: năm 2026, cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện kinh doanh không cần thiết; cắt giảm 50% thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024.

Bên cạnh đó, hầu hết các thủ tục hành chính trong luật hiện hành cũng như trong dự thảo luật được giao cho Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định như các Điều: 89, 96, 97 và 100. Tuy nhiên, vẫn có một số nội dung trong luật hiện hành không được sửa đổi và vẫn giao Chính phủ quy định thủ tục như Điều 120 về thủ tục xử lý đơn đăng ký quốc tế.

Về quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm do trí tuệ nhân tạo (AI) tạo ra, đại biểu cho rằng, đây là vấn đề có nhiều ý kiến khác nhau trong cộng đồng quốc tế. Tại dự thảo luật không thừa nhận quyền sở hữu trí tuệ của AI và không bảo hộ các tác phẩm do AI tạo ra.

Theo đại biểu, việc không ghi nhận quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm của AI thường được lập luận là: quyền sở hữu trí tuệ là công cụ để bảo vệ giá trị sáng tạo của con người, giá trị sáng tạo lao động trí óc của nhân loại; việc công nhận quyền sở hữu trí tuệ cho những sản phẩm được tạo ra bởi máy móc sẽ tạo sự bất công cho những tác giả sử dụng chính trí tuệ của mình để sáng tạo ra những tác phẩm thật sự...

Đại biểu cũng đề nghị xem xét bổ sung vào Điều 7 Luật hiện hành và các điều liên quan các nội dung: Thứ nhất, quy định, tác phẩm, sản phẩm do hệ thống trí tuệ nhân tạo tạo ra chỉ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ khi có sự tham gia sáng



Phiên thảo luận tại hội trường về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, sáng 24/11

Ảnh: VPQH

Hoàn thiện khung khổ pháp lý về tài sản trí tuệ



Đại biểu Phạm Trọng Nghĩa (đoàn Lạng Sơn) đánh giá cao việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo luật

tạo đáng kể của con người trong quá trình hình thành, chỉnh sửa hoặc định hướng nội dung.

Thứ hai, quy định quyền sở hữu, khai thác và trách nhiệm pháp lý đối với sản phẩm do trí tuệ nhân tạo tạo ra thuộc về tổ chức, cá nhân trực tiếp huấn luyện, vận hành tạo ra.

Thứ ba, giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung nêu trên. Cùng với đó, tiến hành đánh giá, tổng kết để có quy định một mục hoặc một chương riêng liên quan đến AI khi sửa đổi toàn diện Luật Sở hữu trí tuệ, đáp ứng yêu cầu phát triển của khoa học công nghệ.

Tăng độ tin cậy cho thị trường

Góp ý về Điều 8a của dự thảo luật liên quan đến quản lý, khai thác quyền sở hữu trí tuệ, đại biểu Nguyễn Hoàng Bảo Trân (đoàn TP. Hồ Chí Minh) cho rằng, dù cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, giải trình các ý kiến tại phiên thảo luận tổ, nhưng quy định tại khoản 1 vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện.

Theo đại biểu, việc cho phép chủ sở hữu quyền sở hữu trí tuệ lập danh mục và tự xác định giá trị tài sản trí tuệ là một bước tiến, tạo hành lang pháp lý để tài sản trí tuệ được ghi nhận trong sổ

sách kế toán và tham gia các giao dịch dân sự, thương mại, đầu tư.

Tuy nhiên, quy định hiện hành “đang mở quá rộng” khi cho phép chủ sở hữu tự định giá mà không kèm theo nghĩa vụ chứng minh, công bố căn cứ hoặc chuẩn mực định giá tối thiểu.

Thực tiễn kiểm toán, thanh tra cho thấy, đây là “kẽ hở” dễ bị lợi dụng để nâng khống giá trị, chuyển giá, gây thất thoát trong giao dịch với tài sản công; khiến các tổ chức tín dụng gặp khó khăn khi thẩm định hồ sơ.

Từ những bất cập nêu trên, đại biểu Nguyễn Hoàng Bảo Trân

Một số đại biểu Quốc hội đề xuất quy định tác phẩm, sản phẩm do hệ thống AI tạo ra chỉ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ khi có sự tham gia sáng tạo đáng kể của con người trong quá trình hình thành, chỉnh sửa hoặc định hướng nội dung.

đề nghị bổ sung nguyên tắc giải trình và minh bạch hóa phương pháp định giá, bảo đảm tính liêm chính, tăng độ tin cậy và an toàn cho thị trường tài sản trí tuệ.

Đề cập khoản 2 của Điều 8a về chủ trương Nhà nước khuyến khích khai thác, sử dụng tài sản trí tuệ làm tài sản bảo đảm để vay vốn, đại biểu đoàn TP. Hồ Chí Minh nhận định, chủ trương này là đúng đắn, phù hợp với xu thế kinh tế tri thức. Song, nếu không kèm theo các điều kiện ràng buộc thì quy định “khuyến khích” sẽ khó triển khai trong thực tế.

Từ kinh nghiệm quốc tế, đại biểu nêu, một hệ thống định giá tài sản trí tuệ hiệu quả tối thiểu phải có: bộ tiêu chí và phương pháp định giá chuẩn hóa; yêu cầu về hồ sơ minh chứng và tiêu chuẩn năng lực đối với tổ chức, cá nhân thực hiện định giá; cơ chế kiểm tra, hậu kiểm và xử lý sai lệch. ■

Bước ngoặt chiến lược của ngành logistics Việt Nam

➤ LAN PHUONG

Bộ Công Thương vừa tổ chức Hội nghị triển khai Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Theo các đại biểu dự hội nghị, việc ban hành chiến lược cho thấy sự quan tâm mạnh mẽ của Nhà nước đối với mục tiêu phát triển dịch vụ logistics Việt Nam trong giai đoạn mới.

Văn bản đầu tiên về chiến lược phát triển logistics

Tại hội nghị, ông Trần Thanh Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) - cho biết, ngày 9/10/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2229/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Đến thời điểm hiện nay, đây là chiến lược đầu tiên về logistics được Chính phủ ban hành. Điều đó khẳng định logistics đã được nhìn nhận như một ngành kinh tế quan trọng, giữ vai trò kết nối, hỗ trợ các ngành khác.

Thông tin rõ hơn về chiến lược này, ông Bùi Bá Nghiêm - chuyên viên cao cấp, Cục Xuất nhập khẩu, Phó Trưởng ban soạn thảo chiến lược - cho hay, chiến lược đánh dấu lần đầu tiên, Việt Nam có một văn bản toàn diện dành riêng cho lĩnh vực logistics. Đây là sự hoàn thiện về mặt thể chế, thể hiện rõ nhận thức mới của Chính phủ về vai trò của logistics trong nền kinh tế hiện đại.

Ông Bùi Bá Nghiêm thông tin thêm, các quan điểm phát triển nhấn mạnh việc tận dụng lợi thế vị trí địa lý, đặc biệt là tiềm năng kinh tế biển; tăng cường kết nối sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu thông qua ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới



Hội nghị triển khai Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050

sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh. Con người được đặt ở vị trí trung tâm với định hướng xây dựng đội ngũ nhân lực logistics chất lượng cao trong dài hạn.

Mục tiêu giai đoạn 2025 - 2035 cũng được lượng hóa rõ ràng: tỷ trọng đóng góp của logistics vào GDP đạt 5 - 7%; tốc độ tăng trưởng 12 - 15%; chi phí logistics giảm còn 12 - 15% GDP; xếp hạng LPI (chỉ số hiệu quả logistics) nằm trong nhóm 40 nước đứng đầu; hình thành 5 trung tâm logistics tầm cỡ quốc tế và 70% lao động có chuyên môn. Tầm nhìn đến 2050 tiếp tục nâng các mục tiêu lên mức cao hơn, hướng tới 10 trung tâm logistics quốc tế và 90% lao động có chuyên môn.

Đây là định hướng tạo nền tảng để logistics trở thành một trong những ngành mũi nhọn, đóng góp trực tiếp vào năng lực cạnh tranh quốc gia và sự dịch chuyển mô hình tăng trưởng sang kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế số.

Địa phương, doanh nghiệp tích cực triển khai

Đối với sự phát triển của doanh nghiệp, ông Đào Trọng Khoa - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA) - đánh giá, chiến lược logistics là văn bản "có ý nghĩa lịch sử", khi lần đầu tiên ngành sở hữu một khung định hướng dài hạn, toàn diện, đồng bộ cho ngành logistics Việt Nam. Chiến lược này định vị rõ ràng cho logistics là ngành kinh tế quan trọng, giá trị gia tăng cao, giữ vai trò động lực thúc đẩy thương mại, đầu tư, sản xuất và xuất nhập khẩu.

Bà Đặng Minh Phương - đại diện Hiệp hội Logistics và Cảng biển Việt Nam - cho rằng, chi phí logistics của Việt Nam vẫn cao hơn nhiều nước trong khu vực. Mấu chốt nằm ở sự "không đồng bộ" giữa quy hoạch và triển khai. Quy hoạch đã có, nhưng tiến độ các dự án hạ tầng cửa ngõ, cảng biển, vận tải liên vùng vẫn chậm, chưa tạo được nền tảng giảm chi phí thực sự. Giảm chi phí là yếu tố quan trọng để thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics trong thời gian tới.

Chiến lược nhấn mạnh phát triển logistics xanh, bà Đặng Minh Phương cho rằng đây là nhiệm vụ khó nhưng bắt buộc. 3 yếu tố phải được thúc đẩy song song: vận tải xanh (đường thủy, sắt), nhiên liệu xanh - sạch - tái tạo và số hóa - tinh giản thủ tục giấy tờ.

Về phía địa phương, theo ông Nguyễn Thế Hiệp - Phó Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội, đối chiếu với chiến lược kể trên, Hà Nội đạt tăng trưởng 13 - 15% (vượt mục tiêu), tỷ lệ thuê ngoài dịch vụ

Sau khi Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050 được ban hành, các địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch hành động, điều chỉnh quy hoạch, huy động nguồn lực và đề xuất cơ chế đặc thù, triển khai hiệu quả.

logistics 55 - 60% (tiệm cận yêu cầu), song chi phí logistics/GDP vẫn ở mức 16 - 17% - cao hơn chỉ tiêu quốc gia. Thành phố chưa hình thành trung tâm logistics cấp vùng đúng nghĩa. Do đó, Hà Nội kiến nghị Chính phủ sửa Nghị định 163/2017/NĐ-CP, bổ sung quy định về logistics đô thị, logistics thương mại điện tử và trung tâm logistics đa tầng. Thành phố cũng đề xuất cơ chế đặc thù về giải phóng mặt bằng ICD, ưu đãi thuế cho logistics xanh - kho lạnh - vận tải đa phương thức và hỗ trợ tín dụng cho logistics nông sản.

Tại TP. Hồ Chí Minh, ông Lê Văn Danh - Phó Giám đốc Sở Công Thương - thông tin, định hướng theo Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050, TP. Hồ Chí Minh đặt mục tiêu trở thành trung tâm logistics châu Á vào năm 2045; nâng tỷ trọng đóng góp logistics lên 30 - 40% GDP khu vực; xây dựng các trung tâm logistics quốc tế theo yêu cầu Chiến lược (đến năm 2035 cần 5 trung tâm quốc tế, đến 2050 có 4 - 6 trung tâm). TP. Hồ Chí Minh chú trọng quy hoạch trung tâm logistics, phát triển logistics thông minh - logistics tự động, mở rộng hạ tầng giao thông kết nối và xây dựng mô hình khu thương mại tự do làm động lực tăng trưởng mới. ■



Logistics đã được nhìn nhận như một ngành kinh tế quan trọng, giữ vai trò kết nối và hỗ trợ các ngành khác
Ảnh: Cán Dũng

Xuất nhập khẩu Việt Nam đang tiến gần đến mốc 900 tỷ USD nhờ lực đẩy mạnh từ các ngành hàng chủ lực và ưu thế thuế quan của những Hiệp định thương mại tự do.

► PHƯƠNG LAN

Nền tảng để bứt phá cuối năm

Theo Cục Hải quan, từ đầu năm đến ngày 15/11, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đã đạt hơn 801 tỷ USD. Đây là con số cao nhất của hoạt động xuất nhập khẩu từ trước đến nay.

Riêng nửa đầu tháng 11, con số kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 38,35 tỷ USD, trong đó, xuất khẩu là 19,25 tỷ USD và nhập khẩu là 19,1 tỷ USD. Đây là kết quả phản ánh sức chống chịu mạnh của nền kinh tế trong bối cảnh thương mại toàn cầu biến động liên tục.

Động lực lớn nhất của tăng trưởng đến từ nhóm ngành hàng công nghiệp chế biến - những mặt hàng đang được hưởng lợi sâu rộng từ nhiều FTA mà Việt Nam đã ký kết. Thống kê của Cục Hải quan cho thấy, máy vi tính, điện tử và linh kiện dẫn đầu với 4,8 tỷ USD trong nửa đầu tháng 11. Tiếp đến là máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng với 2,36 tỷ USD; điện thoại và linh kiện đạt 2,16 tỷ USD; dệt may đạt 1,39 tỷ USD; giày dép hơn 1 tỷ USD. Đây đều là các nhóm hàng có độ hội nhập FTA sâu và phụ thuộc lớn vào các cam kết thuế quan ưu đãi.

Trong bối cảnh chủ nghĩa bảo hộ leo thang, nhiều quốc gia tăng rào cản thương mại, các Hiệp định thương mại tự do đã trở thành "lá chắn" quan trọng để Việt Nam duy trì năng lực cạnh tranh. Mạng lưới FTA rộng khắp với CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP... tạo lợi thế rất lớn cho doanh nghiệp trong tiếp cận thị trường và nâng cao chất lượng xuất khẩu.

Tại Hội thảo "Cộng đồng Kinh tế ASEAN và tận dụng các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do thuộc ASEAN đối với mặt hàng xuất khẩu chủ lực của doanh nghiệp Việt Nam" do Bộ Công Thương tổ chức, bà Nguyễn Việt Chi - Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công Thương) - cho biết, tròn 3 thập kỷ Việt Nam gia nhập ASEAN và ASEAN luôn là đối tác kinh tế - thương mại quan trọng của Việt Nam. Quan hệ kinh tế - thương mại giữa Việt Nam và khu vực thị trường ASEAN không ngừng phát triển trong các năm qua với các thành tựu đáng kể.

Điểm sáng từ nhiều địa phương

Thời gian qua, nhiều địa phương hành động đồng bộ, tăng tốc hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu. TP. Hồ Chí Minh - "đầu tàu" xuất khẩu của cả nước đã triển khai nhiều giải pháp theo Công điện 221/CD-TTg của Thủ tướng nhằm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy xuất khẩu. Các sở ngành như Tài chính, Công Thương, Thuế, Hải quan, Ngân hàng Nhà nước... đều vào cuộc mạnh mẽ: tháo gỡ khó khăn vốn, thúc đẩy thông quan nhanh, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng FTA, cung cấp thông tin



Xuất nhập khẩu hàng hóa có thể vượt mốc 900 tỷ USD trong năm 2025

Ảnh: Cán Dũng

XUẤT NHẬP KHẨU HƯỚNG TỚI KỶ LỤC MỚI

Động lực từ FTA và các ngành hàng chủ lực



Thủy sản, điện tử và linh kiện là những ngành hàng xuất nhập khẩu chủ lực

Ảnh: TTXVN

thị trường, đẩy mạnh kết nối chuỗi cung ứng với FDI.

Kết quả là kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn đạt 76,23 tỷ USD trong 10 tháng, tăng 4,87%. Đây là minh chứng cho vai trò của các địa phương trong duy trì đà tăng trưởng xuất khẩu quốc gia, nhất là giai đoạn cuối năm.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, chuyên gia kinh tế Nguyễn Minh Phong cho biết, sự bứt phá của các ngành hàng chủ lực, cộng hưởng với hiệu ứng lan tỏa của các FTA, đang tạo ra cơ hội lớn để Việt Nam chạm mốc 900 tỷ USD kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2025. Để đạt được mục tiêu này, các bộ ngành và doanh nghiệp cần tiếp tục mở rộng thị trường, tận dụng tối đa mạng lưới FTA.

Bên cạnh đó, đẩy nhanh chuyển đổi xanh, minh bạch hóa chuỗi cung ứng. Tăng tỷ lệ chế biến sâu để nâng giá trị gia tăng. Hình thành chuỗi logistics hiện đại, giảm chi phí xuất khẩu. Phối hợp chặt chẽ với hệ thống thương vụ Việt Nam tại nước ngoài. FTA đã, đang và sẽ tiếp tục là "động cơ ngoại lực" then chốt giúp thương mại Việt Nam giữ vững đà tăng trưởng, khẳng định vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu và tiến tới những cột mốc cao hơn trong những năm tiếp theo. ■

Nếu giữ vững nhịp tăng trưởng hiện nay, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam trong năm 2025 sẽ vượt mốc 900 tỷ USD, xác lập một kỷ lục mới.

HIỆP ĐỊNH RCEP

"Đường cao tốc" cho hàng Việt

THẢO NGUYÊN

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) đã trở thành động lực quan trọng thúc đẩy xuất khẩu, thu hút đầu tư và giúp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực.

"Mắt xích" năng động

Hiệp định RCEP chính thức có hiệu lực từ ngày 1/1/2022. Sau hơn 3 năm thực thi, RCEP đã mang lại tăng trưởng xuất khẩu ấn tượng, là "đường cao tốc" cho hàng hóa Việt Nam sang các thị trường tiềm năng.

Theo thống kê, năm 2024, kim ngạch xuất khẩu sang các nước thành viên RCEP đạt 175 tỷ USD, chiếm 45% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Dự kiến năm 2025, tỷ trọng này tiếp tục duy trì ở mức 44 - 46%.

TS. Bùi Duy Linh - Viện Kinh tế Kinh doanh Quốc tế, Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội - nhận định, Việt Nam đang nổi lên như một "mắt xích" năng động trong mạng lưới thương mại khu vực nhờ khả năng thích ứng linh hoạt và chiến lược hội nhập chủ động. Đáng chú ý, RCEP thúc đẩy làn sóng dịch chuyển đầu tư vào Việt Nam khi nhiều tập đoàn quốc tế tìm kiếm địa điểm sản xuất ổn định, chi phí cạnh tranh, có khả năng liên kết thuận lợi với các nền kinh tế trong khối. Đây là



RCEP mở cơ hội lớn cho ngành công nghiệp bút phá

cơ hội vàng để Việt Nam phát triển công nghiệp hỗ trợ, chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng dựa trên công nghệ và giá trị gia tăng cao.

"Nếu tận dụng tốt những cơ hội này, Việt Nam hoàn toàn có thể vượt qua vai trò công xưởng khu vực để trở thành trung tâm sản xuất và xuất khẩu tầm trung châu Á, đóng vai trò ngày càng quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao vị thế quốc gia trên bản đồ kinh tế toàn cầu", vị chuyên gia cho hay.

Chiến lược dài hạn

Đồng quan điểm, ông Nguyễn Văn Thân - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam - đánh giá, bối cảnh hiện nay mở ra thời cơ quan trọng để doanh nghiệp Việt chủ động tái cấu trúc hoạt động, tăng cường hợp tác với các đối tác trong khu vực RCEP và mở rộng tham gia vào chuỗi cung ứng nội khối.

Tuy nhiên, song hành với cơ hội là nhiều thách thức mới. Thị trường RCEP đang đặt ra yêu cầu ngày càng cao về tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn môi trường, minh bạch chuỗi cung ứng và thương mại bền vững. Bên cạnh đó, mức giảm thuế giữa các quốc

gia không đồng đều, có ngành được hưởng ưu đãi ngay nhưng cũng có ngành phải chờ tới 20 năm.

Doanh nghiệp Việt nếu không nhanh chóng thích ứng sẽ khó duy trì lợi thế cạnh tranh. Do đó, cần một chiến lược tổng thể hơn để nâng cao năng lực nội tại, từ quản trị, công nghệ, nhân lực đến chuyển đổi số... đáp ứng tiêu chuẩn của các đối tác trong khu vực.

"Doanh nghiệp cần chuyển từ tư duy xuất khẩu theo cơ hội sang xuất khẩu theo chiến lược, chủ động tìm kiếm thị trường, đầu tư công nghệ và tiêu chuẩn hóa sản phẩm. Từ đó, tạo bước đệm cho một chu kỳ tăng trưởng mới khi năng lực liên kết, sáng tạo và thích ứng sẽ quyết định vị thế của doanh nghiệp Việt", ông Nguyễn Văn Thân nhấn mạnh.

Trên thực tế, việc hiện thực hóa mục tiêu này vẫn gặp không ít trở ngại, đặc biệt là về vốn. Lãi suất vay cho sản xuất xanh ở Việt Nam hiện dao động 5 - 7%, cao hơn mức trung bình 3 - 5% của khu vực, khiến doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn. Nhằm tháo gỡ, Bộ Công Thương đang phối hợp với các tổ chức tài chính quốc tế mở rộng các gói tín dụng ưu đãi hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, đặc biệt trong các ngành xuất khẩu chủ lực như dệt may, da giày và nông sản chế biến.

Bộ cũng yêu cầu hệ thống thương vụ Việt Nam tại nước ngoài thường xuyên cập nhật chính sách thương mại, cảnh báo rủi ro và cung cấp thông tin thị trường cho doanh nghiệp trong nước. ■

Hiệp định Đối tác và Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) tạo không gian thương mại lớn nhất thế giới, mở ra nhiều cơ hội hợp tác cho doanh nghiệp Việt. Đồng thời, đặt ra yêu cầu mới về năng lực quản trị, công nghệ và phòng ngừa rủi ro, hướng đến xuất khẩu bền vững, an toàn.

NGỌC LINH

"Phép thử" năng lực

Đối với Việt Nam, RCEP mở ra dư địa lớn trong tăng trưởng xuất khẩu, mở rộng phạm vi tiếp cận chuỗi cung ứng khu vực và đơn giản hóa đáng kể quy tắc xuất xứ.

Tuy nhiên, song hành với cơ hội là những thách thức không nhỏ. Các doanh nghiệp Việt phải đối mặt với sức ép cạnh tranh gay gắt hơn; bối cảnh kinh tế và chính trị thế giới biến động khiến rủi ro thương mại, tài chính và logistics gia tăng; rủi ro trong lựa chọn đối tác, thanh toán hay thực thi hợp đồng. Cùng với đó là yêu cầu khắt khe về tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, môi trường và truy xuất nguồn gốc...

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư (Promocen), Cục Xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương - cho biết, thời gian qua, nâng cao năng lực quản trị rủi ro luôn là một trong những trọng tâm chỉ đạo của bộ nhằm đảm bảo doanh nghiệp Việt bước ra thị trường, đứng vững và phát triển bền vững tại thị trường quốc tế.

Mở rộng phạm vi tiếp cận chuỗi cung ứng trong RCEP



Bộ Công Thương giới thiệu, phổ biến về Hiệp định RCEP

"Trong bối cảnh thương mại thế giới đang tái cấu trúc theo hướng tăng tiêu chuẩn xanh, chuyển đổi chuỗi cung ứng và cạnh tranh chiến lược, việc hỗ trợ doanh nghiệp nhận diện và xử lý rủi ro không chỉ là hỗ trợ ngắn hạn mà là chiến lược phát triển lâu dài", bà Nguyễn Thị Thu Thủy nhấn mạnh.

Với vai trò là đơn vị trực tiếp triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, Promocen nhận thấy, ngoài năng lực sản xuất, công nghệ và marketing, nhiều doanh nghiệp

Việt vẫn còn thiếu hệ thống bài bản để nhận diện, đánh giá và phòng ngừa rủi ro trong giao dịch quốc tế. Không ít doanh nghiệp đã gặp tranh chấp thương mại, thiệt hại tài chính hoặc gián đoạn đơn hàng do chưa có kinh nghiệm kiểm chứng đối tác, không nắm rõ điều khoản hợp đồng hoặc chưa áp dụng biện pháp thanh toán đảm bảo.

Hỗ trợ doanh nghiệp vươn xa

Trước yêu cầu mới về phát triển thị

trường xuất khẩu trong bối cảnh thương mại toàn cầu biến động mạnh, mới đây, Promocen đã tổ chức chương trình tập huấn "Quản lý rủi ro trong xúc tiến thương mại và kinh doanh xuất khẩu với các thị trường RCEP", cung cấp kiến thức, hình thành tư duy chủ động ứng phó rủi ro.

Chương trình được thiết kế theo hướng thực hành, bám sát tình huống thực tế, bao gồm: nhận diện các nhóm rủi ro trong xuất nhập khẩu và xúc tiến thương mại với thị trường RCEP; kỹ năng nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại tại hội chợ, triển lãm và các hoạt động giao thương; soạn thảo hợp đồng xuất khẩu có điều khoản phòng ngừa tranh chấp; quản trị rủi ro thanh toán quốc tế, logistics, bảo hiểm hàng hóa, giải quyết tranh chấp...

Bên cạnh phần lý thuyết, chương trình còn có phiên chia sẻ thực tiễn từ doanh nghiệp đã khai thác thị trường RCEP thành công, giúp học viên tiếp cận trực tiếp phương pháp ứng dụng trong thực tế kinh doanh.

"Quản trị rủi ro tốt không chỉ giúp doanh nghiệp phòng tránh thiệt hại mà còn tạo lợi thế trong đàm phán, nâng cao hiệu quả xúc tiến và tăng độ tin cậy của thương hiệu Việt trong mắt đối tác quốc tế", bà Nguyễn Thị Thu Thủy cho biết. ■

NGÀNH ĐIỀU VIỆT NAM

Sẵn sàng cho chu kỳ tăng trưởng mới

Từ thị phần áp đảo, ngành điều Việt Nam đã chạm giới hạn xuất khẩu thô. Cơ hội lớn nhất hiện nay là tận dụng làn sóng tiêu dùng lành mạnh và việc Mỹ gỡ thuế để tham gia sâu vào chuỗi cung ứng sữa hạt điều, viết lại chu kỳ tăng trưởng bền vững.

➤ HOÀNG PHÚC

Cơ hội lớn từ thị trường

Những năm gần đây, dạo qua các kệ “thực phẩm tốt cho sức khỏe” tại chuỗi siêu thị có sức ảnh hưởng lớn đến thói quen tiêu dùng tại Mỹ, chúng ta sẽ thấy sữa hạt điều đã trở thành lựa chọn quen thuộc. Từ một sản phẩm vốn chỉ phổ biến trong cộng đồng thuần chay hay những người theo đuổi lối sống thích sử dụng đồ “organic”, sữa hạt điều nay đang cạnh tranh ngang hàng với sữa hạnh nhân hay sữa yến mạch.

Đà tăng trưởng của thị trường này đến từ nhiều yếu tố như: xu hướng giảm tiêu thụ sữa bò, tỷ lệ không dung nạp lactose cao, nhu cầu ăn uống lành mạnh và làn sóng tiêu dùng bền vững, có đạo đức, đặc biệt trong nhóm người trẻ.

Điều thú vị là, đằng sau mỗi hộp sữa hạt điều trên kệ siêu thị Mỹ, giúp Việt Nam trở thành một trong số mắt xích nguyên liệu quan trọng nhất. Nhiều năm liền, giữ thị phần áp đảo trong nhập khẩu điều nguyên liệu của Mỹ.

Chính vì vậy, khi Mỹ quyết định loại bỏ thuế nhập khẩu đối với điều từ ngày 14/11, thị trường đánh giá đây là “cửa sổ vàng” hiếm có; giúp phục hồi xuất khẩu trong bối cảnh năm 2024 sụt giảm mạnh và mở ra cánh cửa đưa điều Việt Nam thâm nhập sâu hơn vào các phân khúc thực phẩm có giá trị cao, biên lợi nhuận hấp dẫn hơn.

Trong nhiều thập kỷ, Việt Nam được gọi là “đế chế điều” với thị phần áp đảo. Nhưng đằng sau ánh hào quang là một thực tế mô hình xuất khẩu thô đã chạm giới hạn. Sản lượng trong nước giảm dần, doanh nghiệp phụ thuộc lớn vào nguồn nhập khẩu từ châu Phi, giá cả biến động mạnh khiến biên lợi nhuận bị bào mòn.

Đúng lúc đó, thị trường sữa hạt mà đặc biệt là sữa hạt điều

tăng trưởng nhanh và ổn định. Theo Grand View Research, chỉ riêng phân khúc sữa hạt điều đã đạt hơn 218 triệu USD năm 2023, với tốc độ tăng trưởng dự kiến 7,3%/năm đến 2030. Dù vẫn thuộc nhóm ngách nhưng đây lại là phân khúc tăng trưởng nhanh nhất nhờ xu hướng ăn chay, ăn sạch và sống xanh.

Với lợi thế nguyên liệu vượt trội, Việt Nam có nhiều hơn cơ hội lấy lại thị phần điều nhân tại Mỹ và tham gia sâu vào chuỗi sản xuất sữa hạt điều toàn cầu. Việc Mỹ gỡ thuế càng củng cố dự địa phát triển này, tạo nền tảng để ngành điều chuyển mình từ một ngành xuất khẩu thô sang ngành cung ứng nguyên liệu chiến lược cho thực phẩm giá trị cao.

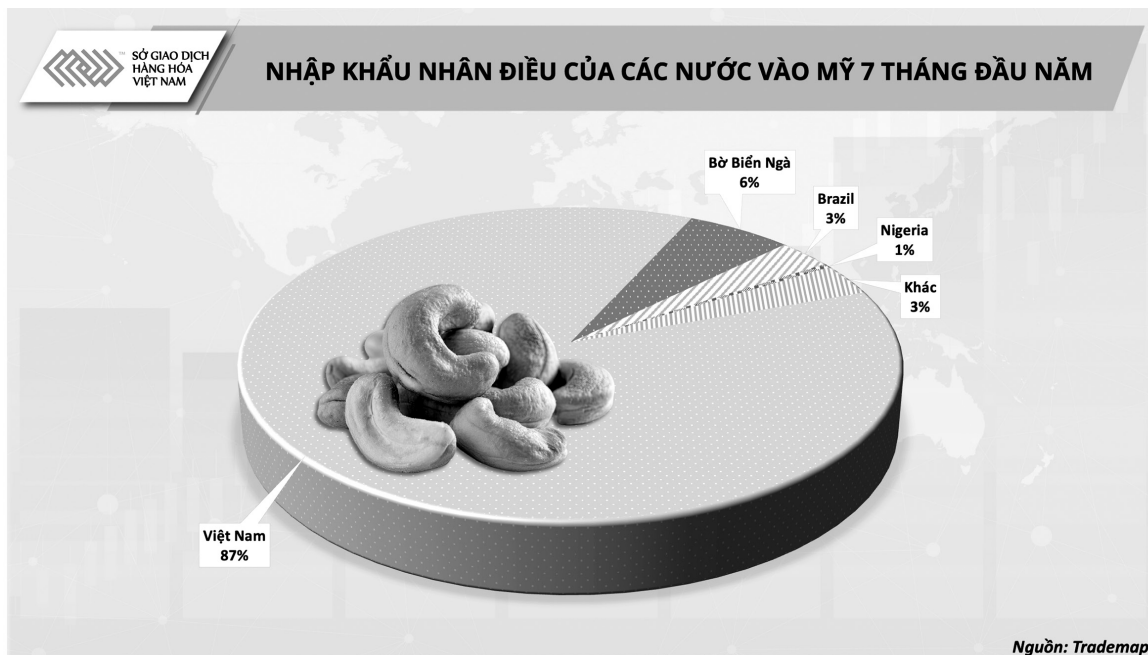
Tạo lực đẩy mạnh mẽ

Từ năm 2001, Mỹ luôn là thị trường nhập khẩu điều lớn nhất thế giới và cũng là thị trường quan trọng nhất của Việt Nam. Trong nhiều năm, Việt Nam giữ trên 75% thị phần, có thời điểm gần chạm 90%.

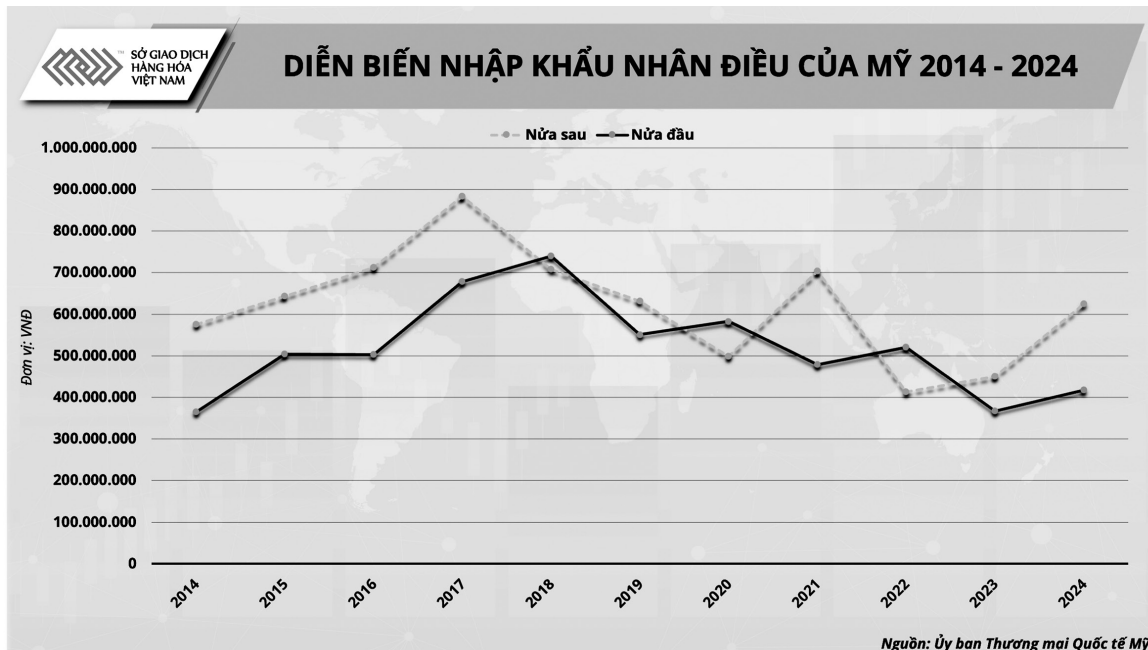
Tuy nhiên, năm 2025 bắt đầu với một cú sốc khi Mỹ duy trì mức thuế cao từ ngày 1/8. Doanh nghiệp Việt và nhà nhập khẩu điều Việt Nam sang Mỹ giảm hơn 17% trong 10 tháng, thị phần xuống dưới 20%, mức thấp nhất nhiều năm.

Vì vậy, quyết định của Tổng thống Donald Trump, gỡ bỏ thuế với hơn 200 mặt hàng thực phẩm, trong đó có điều được xem là tín hiệu “giải cứu” cho những tháng cuối năm và toàn bộ chu kỳ 2025.

Dữ liệu của Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (USITC) cho thấy, nhập khẩu điều của Mỹ thường tăng mạnh từ tháng 7 đến tháng 12, thời điểm chuẩn bị cho mùa cao điểm Lễ Tạ ơn, Giáng sinh, năm mới. Việc gỡ thuế đúng thời điểm này tạo lực



Nhập khẩu nhân điều của các nước vào Mỹ 7 tháng đầu năm



Diễn biến nhập khẩu nhân điều của Mỹ 2014 - 2024

Lực đẩy từ việc Mỹ bỏ thuế chi là ngắn hạn. Cơ hội chiến lược nằm ở sự dịch chuyển tiêu dùng toàn cầu sang thực phẩm xanh, lành mạnh và minh bạch nguồn gốc. Tận dụng “điểm rơi vàng” này, ngành điều hoàn toàn có thể bước vào một chu kỳ tăng trưởng mới, từ xuất khẩu thô sang sản phẩm giá trị cao, dẫn dắt xu hướng tiêu dùng toàn cầu.

đẩy mạnh mẽ để điều Việt Nam sớm phục hồi thị phần.

Nếu Mỹ là thị trường truyền thống, thì Trung Quốc đang nổi lên là “ngôi sao mới”. Trong 10 tháng đầu năm, xuất khẩu điều sang Trung Quốc tăng hơn 50%, vượt cả Mỹ. Trung Quốc cũng là thị trường tiêu thụ mạnh nhất dòng W180 - phân khúc điều cao cấp nhất. Lợi thế địa lý và chi phí vận chuyển thấp, giúp doanh nghiệp Việt Nam cũng có

vững chắc thị trường này trong mùa cao điểm Tết.

Thậm chí, các tổ chức quốc tế còn dự báo Trung Quốc có thể vượt Mỹ trở thành thị trường điều lớn nhất thế giới trong tương lai gần, giúp Việt Nam đa dạng hóa và mở rộng dư địa tăng trưởng.

Ngành điều Việt Nam cũng đang phải cạnh tranh ngày càng mạnh với Bờ Biển Ngà và Brazil - những quốc gia đầu tư mạnh

vào chế biến sâu để xuất khẩu sản phẩm giá trị cao. Trong bối cảnh đó, mô hình “xuất khẩu thô số lượng lớn” không còn đủ sức tạo tăng trưởng bền vững.

Do đó, con đường của ngành điều phải đi theo hướng tăng giá trị các sản phẩm và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị của ngành thực phẩm toàn cầu như sữa hạt điều; để có cơ hội chuyển mình từ vai trò “đế chế nguyên liệu thô” sang vị trí nhà cung ứng chiến lược cho lĩnh vực thực phẩm có giá trị cao.

Để làm được, đòi hỏi các doanh nghiệp chế biến, kinh doanh, xuất khẩu phải chú trọng đầu tư vào R&D, công nghệ chế biến, chuẩn hóa chất lượng, truy xuất nguồn gốc và hợp tác sâu rộng với các tập đoàn thực phẩm quốc tế. ■

DOANH NGHIỆP VIỆT

Tăng năng suất hay tụt lại trong "cuộc đua xanh"?

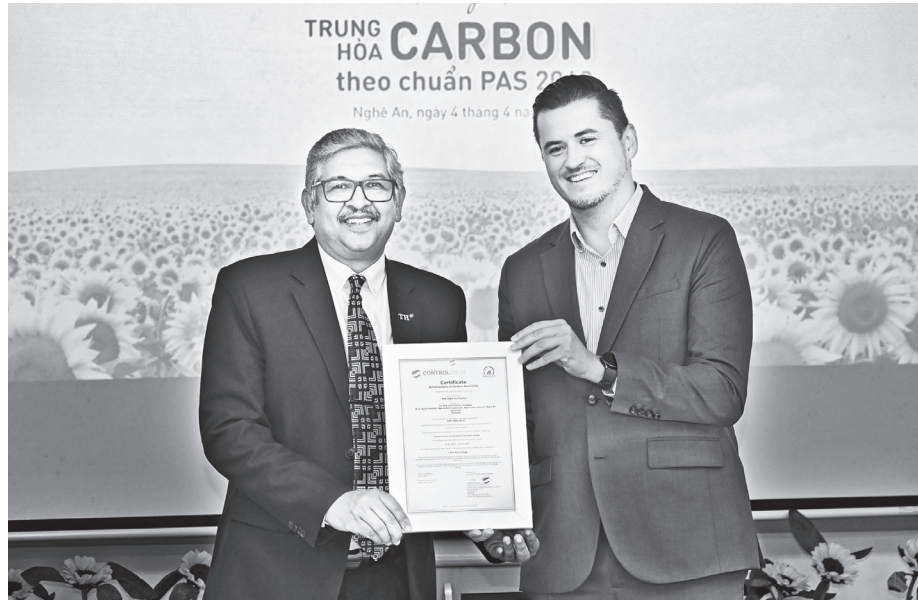
> DIỆU LINH

Khi người tiêu dùng ngày càng quan tâm tới sản phẩm thân thiện môi trường và minh bạch trong phát thải, doanh nghiệp không còn lựa chọn nào khác ngoài việc phải đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình và xây dựng văn hóa xanh, đảm bảo lợi thế cạnh tranh.

Thực trạng chuyển đổi xanh

Theo đánh giá từ các chuyên gia môi trường và tiêu chuẩn, để hành trình Net Zero thực chất, ba yếu tố quan trọng cần gắn kết: chính sách môi trường cần được định hướng rõ ràng, hệ thống tiêu chuẩn đo lường chất lượng cần minh bạch và doanh nghiệp phải chủ động triển khai công nghệ xanh. Thực tế cho thấy, các doanh nghiệp lớn đã chủ động áp dụng giải pháp xanh trong sản xuất và dịch vụ. Cụ thể: TH Group áp dụng chuẩn trung hòa carbon PAS 2060 trong sản xuất sữa và nước tinh khiết; Lộc Trời triển khai mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp; Cheng Loong Bình Dương Paper đầu tư sản xuất giấy tái chế tuần hoàn; GSM Mobility phát triển dịch vụ xe điện, giảm phát thải từ giao thông.

Tuy nhiên, thách thức vẫn còn lớn, đặc biệt với các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nhiều đơn vị chưa đủ nguồn lực để đo lường lượng khí thải, hoặc chưa có kinh nghiệm xây dựng lộ trình Net Zero. Cơ chế khuyến khích từ Nhà nước chưa đủ mạnh hoặc chưa đồng bộ, khiến một số doanh nghiệp chần chừ trong đầu tư xanh. Không ít doanh nghiệp vẫn xem đầu tư xanh như chi phí chứ không phải cơ hội cải tiến năng suất và chất lượng, nếu chậm trễ sẽ dễ bị tụt lại phía sau trong cuộc chơi toàn cầu, khi các thị trường lớn đang yêu cầu tiêu chí môi trường ngày càng khắt khe hơn.



Ông Wouter Melis van Ravenhorst - Giám đốc điều hành Control Union Việt Nam trao chứng nhận trung hòa Carbon cho đại diện Công ty Cổ phần Sữa TH - Tổng Giám đốc Arghya Mandal (trái)
Ảnh: Việt Hùng

Hướng tới Net Zero

Để vượt qua khó khăn, doanh nghiệp cần đưa Net Zero vào trung tâm chiến lược phát triển, không xem đây là mục tiêu phụ. PGS.TS Bùi Thị An - đại biểu Quốc hội khóa XIII, Viện trưởng Viện Tài nguyên, Môi trường và Phát triển cộng đồng - nhấn mạnh: "Yếu tố năng suất chất lượng phải được đặt ở vị trí trung tâm của chiến lược chuyển đổi xanh... chỉ trên nền tảng đó, quá trình phát triển mới thực sự được coi là tăng trưởng xanh". Điều này cho thấy, doanh nghiệp khi nâng cao năng suất đồng thời cải tiến công nghệ xanh sẽ giảm phát thải và tối ưu chi phí, gia tăng hiệu quả vận hành.

Ông Trần Công Hòa - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Maihoa Group - cũng khẳng định vai trò chủ thể của doanh nghiệp trong hành trình Net Zero: doanh nghiệp là chủ thể thực hiện chuyển đổi xanh... họ phải đổi mới công nghệ, quản trị và văn hóa nội bộ để nâng cao năng suất, giảm phát thải.

Nhà nước và cơ quan quản lý cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, xây dựng tiêu chuẩn đo lường minh bạch và cung

cấp cơ chế hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi xanh. Doanh nghiệp nên chủ động tham gia hệ thống tiêu chuẩn quốc tế, hợp tác với tổ chức tư vấn, kiểm kê khí nhà kính và lập kế hoạch Net Zero rõ ràng. Đồng thời, truyền thông rộng rãi, chia sẻ kết quả thực hiện góp phần lan tỏa mô hình xanh, thay đổi nhận thức cộng đồng và người tiêu dùng, tạo động lực cho các doanh nghiệp khác áp dụng giải pháp xanh hiệu quả.

Khi chính sách, tiêu chuẩn và nỗ lực doanh nghiệp được tích hợp đồng bộ, năng suất và chất lượng sẽ tăng bền vững. Net Zero lúc này sẽ trở thành lợi thế chiến lược thay vì gánh nặng.

Từ mô hình của các doanh nghiệp tiên phong như TH Group, Lộc Trời, Cheng Loong, Intech Energy, GSM Mobility và Maihoa Group cho thấy, việc kinh doanh xanh hoàn toàn khả thi, mang lại giá trị kép về kinh tế và môi trường. Năng suất, chất lượng và Net Zero vì thế trở thành ba trụ cột vững chắc cho phát triển bền vững tại Việt Nam, nơi doanh nghiệp, Nhà nước và cộng đồng cùng đồng hành xây dựng tương lai xanh, bền vững. ■

> Học trong **MỘT PHÚT**

Đáng tin cậy

> MINH HẠNH

Còn nhớ, trong một cuộc phỏng vấn, phóng viên hỏi "thần kinh doanh" Nhật Bản Kazuo Inamori (1932-2022): "Kỹ năng xã hội quan trọng nhất đối với doanh nhân là gì?". Ông nói: "Đáng tin cậy. Trong suốt nhiều năm, khi đã làm việc với đủ kiểu người, giảm phải nhiều cảm bầy, gánh vác nhiều trách nhiệm, tôi ngày càng cảm thấy rằng, đáng tin cậy là danh thiếp xã hội tốt nhất của doanh nhân".

Ông chia sẻ câu chuyện: ông quen biết một nhà cung cấp nguyên liệu thô rất giỏi trong việc xã giao, tạo quan hệ. Anh ta có khách hàng từ nhiều nơi và coi đó là điều quan trọng nhất. Anh ta luôn dành thời gian cho tất cả mọi người, tổ chức tiệc sang trọng, chiêu đãi rượu ngon, đồ ăn ngon. Bất cứ ai mới gặp đều sẽ giơ ngón tay cái lên ngợi khen "anh ấy là một người đáng kết bạn". Nhờ đó, anh ta kết bạn được với nhiều người và thu hút được nhiều công ty đối tác.

Nhưng buồn nổi, hầu hết đối tác dần dần cắt đứt liên lạc với anh ta, bởi vì anh ta mắc một lỗi nghiêm trọng: thường xuyên vi phạm hợp đồng. Anh ta hứa chắc chắn sẽ giao hàng vào ngày hôm sau, nhưng sáng hôm sau, đột nhiên thông báo: "Xin lỗi, lô hàng này chưa giao kịp, thông cảm nhé!". Một hai lần đầu, đối tác thông cảm, khuyên nhủ: "Đừng suốt ngày chỉ chăm chăm tiếp khách. Nếu có thời gian, sao không đến nhà máy, theo dõi tiến độ giao hàng?". Nhưng anh ta không nghe mà vẫn tiếp tục bận rộn với các "cuộc chơi" xã giao, tiếp khách, kết bạn.

Kết cục, trong vòng hai năm, không có đối tác nào dám đặt hàng với anh ta. Công ty của anh ấy phải tuyên bố phá sản.

Giữ lời hứa và làm tốt những gì đã nói sẽ hiệu quả hơn nhiều so với việc xây dựng "vòng tròn" quan hệ bằng cách "chém gió" trên bàn tiệc. Trong kinh doanh, chữ tín cao hơn cả đỉnh Olympus - nơi các vị thần bắt tử ngục trị.



Giữ nhịp sản xuất, ổn định... (Tiếp theo trang 1)

Bộ Công Thương được Chính phủ giao chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam tập trung hỗ trợ địa phương khôi phục hệ thống cung cấp điện tại các xã, phường bị ảnh hưởng bởi lũ lụt; khẩn trương khôi phục sản xuất công nghiệp; bảo đảm nguồn cung hàng hóa thiết yếu, không để xảy ra tình trạng khan hàng, đầu cơ, găm hàng tăng giá, mất ổn định thị trường.

Có thể nói, những ngày mưa lũ vừa qua, cả hệ thống chính trị vào cuộc, tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp ứng phó, cứu trợ và phục hồi, góp phần quan trọng vào việc bảo đảm an toàn cho người dân, bình ổn thị trường và hỗ trợ doanh nghiệp sớm quay lại hoạt động.

Với ngành Công Thương, là sự nỗ lực tập trung khôi phục lưới điện, bình ổn giá, ổn định sản xuất...

Giám sát chặt việc bán hàng tại các siêu thị, cửa hàng tạp hóa, trạm xăng dầu. Đồng thời, hỗ trợ khôi phục sản xuất cũng như không để doanh nghiệp bị "đứt gãy" dài hạn. Sự vào cuộc quyết liệt, kịp thời của ngành Công Thương, từ việc khẩn trương khôi phục hệ thống điện tại các khu vực bị ảnh hưởng, bảo đảm nguồn cung hàng hóa thiết yếu, kiểm soát chặt biến động giá cả thị trường, cho tới hỗ trợ doanh nghiệp nhanh chóng khôi phục hoạt động sản xuất, đã phát huy rõ hiệu quả trên thực tế.

Những nỗ lực của cả hệ thống chính trị đã góp phần ổn định đời sống Nhân dân trong lúc khó khăn nhất, giữ vững nhịp độ sản xuất, hạn chế tối đa các tổn thất về kinh tế - xã hội, tạo nền tảng cho phục hồi, tăng trưởng bền vững sau thiên tai.

Q.L



ĐAM CÀ MAU®
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Vững chính trị, giỏi chuyên môn

Tập trung đào tạo chính trị và chuyên môn

Thưa ông, thời gian qua, Bộ Công Thương đã thực hiện các chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức như thế nào?

-Thời gian qua, triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Bộ Công Thương luôn đặc biệt quan tâm tới các nội dung đào tạo đối với công chức, viên chức. Trong đó, nội dung bồi dưỡng chính trị luôn được Bộ Công Thương bám sát các văn bản chỉ đạo và quy định hiện hành.

Cụ thể, Bộ Công Thương đã triển khai theo Quy định số 350-QĐ/TW ngày 29/8/2025 về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị, cũng như Quy định 145-QĐ/TW ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Nhờ vậy, bộ đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Theo báo cáo gửi Bộ Nội vụ và thống kê trong vòng 7 năm gần đây, số cán bộ được cử đi học cao cấp lý luận chính trị khoảng 150 người, đi học trung cấp lý luận chính trị khoảng 220 người. Như vậy, bình quân hàng năm, bộ cử khoảng 50 - 60 công chức tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị, đảm bảo nâng cao nhận thức chính trị, năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ.

Ông có thể chia sẻ rõ hơn việc ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Bộ Công Thương?

Về chủ đề chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ trong đào tạo trực tuyến luôn được các cấp, ngành quan tâm. Bộ Công Thương là một trong những bộ đi tiên phong trong công tác này. Với vai trò đơn vị tham mưu cho lãnh đạo bộ, chúng tôi tích cực phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số để tham mưu việc ứng dụng công nghệ vào đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Cụ thể, chúng tôi tập trung xây dựng các chương trình, tài liệu đào tạo theo hướng số hóa. Giúp công chức, viên chức tiếp cận dễ dàng hơn với các khóa học, vừa thuận tiện trong việc học tập, vừa đảm bảo tính linh hoạt về thời gian và hình thức học. Bộ cũng đã triển khai các nền tảng trực tuyến, ứng dụng phần mềm để cán bộ có thể học tập, cập nhật kiến thức, kỹ năng quản lý ngay tại cơ quan, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đào tạo.

Đáng chú ý, việc số hóa tài liệu và ứng dụng các phương pháp đào tạo trực tuyến còn giúp bộ theo dõi, đánh giá quá trình học



Bộ Công Thương đang đẩy mạnh nhiều giải pháp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chính trị, chuyên môn và kỹ năng quản lý cho đội ngũ cán bộ. Phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Nguyễn Quang Hồng về những kết quả đạt được, cũng như định hướng triển khai công tác đào tạo trong thời gian tới.

> LÊ AN (thực hiện)



Bộ Công Thương tổ chức chương trình đào tạo phân tích tài chính dự án đầu tư tiết kiệm năng lượng

tập của từng cán bộ, từ đó có những điều chỉnh phù hợp trong công tác bồi dưỡng. Đây là bước đi quan trọng trong lộ trình chuyển đổi số của bộ để hiện đại hóa công tác quản lý, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành Công Thương.

Ứng dụng công nghệ số trong đào tạo

Bộ Công Thương đã có những định hướng gì tiếp theo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và

Từ những kết quả đạt được, có thể thấy, công tác đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Công Thương đang đi đúng hướng, vừa chú trọng nền tảng lý luận chính trị, vừa nâng cao chuyên môn và kỹ năng quản lý. Việc đẩy mạnh chuyển đổi số giúp các chương trình đào tạo linh hoạt, hiện đại và hiệu quả hơn.

bồi dưỡng cán bộ trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay?

Thời gian tới, Bộ Công Thương tiếp tục triển khai đồng bộ các nội

dung đào tạo, bồi dưỡng chính trị theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ, bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn,

phân cấp đào tạo. Tiếp tục mở rộng, nâng cao chất lượng các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng cập nhật kiến thức mới, kỹ năng quản lý và năng lực chuyên môn cho cán bộ, công chức.

Về chuyển đổi số, bộ sẽ tăng cường ứng dụng công nghệ trong mọi khâu của công tác đào tạo. Hướng tới xây dựng một hệ thống học trực tuyến hiện đại, có khả năng lưu trữ, phân tích và đánh giá dữ liệu đào tạo. Việc này đi đôi với việc chuẩn hóa nội dung tài liệu, bảo đảm phù hợp với từng đối tượng, từng cấp quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ tham gia học tập mọi lúc, mọi nơi.

Tôi tin rằng, với sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong bộ, kết hợp với ứng dụng chuyển đổi số, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngành Công Thương ngày càng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số mạnh mẽ. Bộ cũng sẽ tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được, từ đó rút ra kinh nghiệm và triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chất lượng cao hơn, phục vụ cho công tác lãnh đạo, quản lý và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của bộ trong thời gian tới!

Xin cảm ơn ông!



Các cán bộ ngành Công Thương thực hành kỹ năng số

TP. Hà Nội đang tích cực đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực thông qua việc tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ công nghệ, nhân lực và xúc tiến thương mại. Qua đó, tạo nền tảng vững chắc thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp, gia tăng xuất khẩu và nâng cao năng lực cạnh tranh cho kinh tế Thủ đô.

➤ HẢI SON



Lãnh đạo TP. Hà Nội trao chứng nhận Top 10 sản phẩm công nghiệp chủ lực năm 2025

Ảnh: T.L

Doanh nghiệp giữ vai trò dẫn dắt

Theo Sở Công Thương Hà Nội, 10 tháng năm 2025, chỉ số sản xuất công nghiệp của Thủ đô tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, các sản phẩm công nghiệp chủ lực tiếp tục là nhóm ngành có đóng góp lớn nhất, tạo động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng của toàn ngành công nghiệp Thủ đô.

TP. Hà Nội đã ban hành Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 26/1/2018 phê duyệt Đề án phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực định hướng tới năm 2025. Đến nay, UBND TP. Hà Nội đã công nhận 199 sản phẩm công nghiệp chủ lực, thuộc 107 doanh nghiệp. Riêng năm 2025, Hà Nội đã công nhận thêm 35 sản phẩm công nghiệp chủ lực mới, với tổng doanh thu gần 42.000 nghìn tỷ đồng, kim ngạch xuất khẩu khoảng 190 triệu USD. Trong đó, có 6 doanh nghiệp thuộc nhóm 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2024.

Nhiều doanh nghiệp sở hữu sản phẩm công nghiệp chủ lực có quy mô lớn, doanh thu trên 1.000 tỷ đồng/năm, thậm chí đạt trên 4.000 tỷ đồng như Vicostone, Tổng công ty May 10, Tập đoàn Sunhouse... Đặc biệt, Hà Nội có 10 doanh nghiệp FDI gồm các thương hiệu hàng đầu như: TOTO, Canon, Panasonic... được công nhận sản phẩm công nghiệp chủ lực, đưa công nghiệp Thủ đô tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất cung ứng toàn cầu.

Theo TS. Trần Đình Thiên - nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam, thông qua các sản phẩm công nghiệp chủ lực, cộng đồng doanh nghiệp công nghiệp Hà Nội đã chứng minh vai trò "trụ đỡ" của mình. Mỗi năm, nhóm doanh nghiệp này tạo ra gần 200.000 tỷ đồng doanh thu, chiếm 35% tổng giá trị sản xuất công nghiệp, đạt kim ngạch xuất khẩu gần 2 tỷ USD và tạo việc làm cho 80.000 lao động.

Hà Nội "tiếp sức" doanh nghiệp



Hà Nội đồng hành cùng doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực

Ông Nguyễn Công Cường - Phó Chủ tịch Hội Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực TP. Hà Nội - khẳng định, những doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực - không chỉ khẳng định vị thế bằng chất lượng sản phẩm, mà còn đóng góp lớn cho sự phát triển bền vững của Thủ đô. Việc được công nhận sản phẩm công nghiệp chủ lực đã hỗ trợ thiết thực cho doanh nghiệp trong xây dựng thương hiệu và tăng khả năng tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên, trong quá trình mở rộng sản xuất, vẫn còn nhiều vướng mắc cần được tháo gỡ.

Bổ sung lao động trình độ cao

Ông Lê Quý Khả - Tổng giám đốc Công ty CP Cơ điện TOMECO

Kỳ vọng với sự gắn kết chặt chẽ giữa Nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp nói chung cũng như doanh nghiệp sản xuất công nghiệp chủ lực, sẽ mở ra nhiều cơ hội hợp tác thực chất, từng bước tháo gỡ "nút thắt" nhân lực, tạo nền tảng cho phát triển công nghiệp bền vững của Thủ đô trong giai đoạn mới.

- cho biết, doanh nghiệp đã trở thành nhà cung ứng cho General Electric (Mỹ), song để đủ năng lực tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, cần nguồn vốn đầu tư rất lớn. Trong khi đó, lãi suất vay ngắn hạn vẫn ở mức 9,2%/năm và nhiều ngân hàng đã "cạn room" tín dụng. Vì vậy, ông Lê Quý Khả đề nghị Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ về vốn để tiếp sức cho doanh nghiệp phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực.

Theo ông Lê Vinh Sơn - Chủ tịch Hội Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực TP. Hà Nội, yêu cầu đổi mới công nghệ và chuyển đổi số khiến doanh nghiệp cần lao động có trình độ cao, nhưng nguồn nhân lực hiện có chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế. Đồng ý kiến, ông Trần Nam Hải - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Truyền thông và Máy tính Thánh Gióng - cho biết, sinh viên tốt nghiệp còn thiếu

kỹ năng thực hành, ngoại ngữ và chưa quen với dây chuyền sản xuất hiện đại, doanh nghiệp phải đào tạo lại trước khi sử dụng. Đây chính là khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu thực tế cần tháo gỡ.

Để giải quyết các vấn đề trên, UBND TP. Hà Nội đã ban hành Quyết định 3140/QĐ-UBND phê duyệt đề cương nhiệm vụ "Đề án phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến 2045". Đề án tập trung vào 7 nhóm giải pháp trọng tâm, gồm: Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; xúc tiến đầu tư, thương mại; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tuyên truyền, tôn vinh và phát triển thương hiệu sản phẩm công nghiệp chủ lực; đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp, viện, trường học và thị trường.

Ông Võ Nguyên Phong - Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội - cho biết, để giúp doanh nghiệp phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực, TP. Hà Nội sẽ hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, chuyển giao công nghệ, cải tiến mẫu mã, đào tạo nhân lực và mở rộng thị trường. "Khi hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm và kết nối chuỗi cung ứng được triển khai mạnh mẽ, các sản phẩm công nghiệp chủ lực sẽ phát huy vai trò dẫn dắt công nghiệp Thủ đô" - ông Võ Nguyên Phong khẳng định.

Phó Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Nguyễn Mạnh Quyền nhấn mạnh, để hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực thâm nhập chuỗi cung ứng toàn cầu, TP. Hà Nội tiếp tục có các chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất. Qua đó, hình thành những doanh nghiệp có khả năng cạnh tranh quốc tế, dẫn dắt, làm bệ đỡ doanh nghiệp khác cùng phát triển. ■

VINAMILK hỗ trợ 48 tấn sản phẩm dinh dưỡng đến bà con vùng lũ



Hàng trăm nghìn sản phẩm dinh dưỡng Vinamilk được anh Nguyễn Xuân Tùng - Giám đốc Kinh doanh miền Trung và các cán bộ công nhân viên Vinamilk kịp thời trao tặng tới bà con vùng lũ

Các sản phẩm dinh dưỡng Vinamilk đã đến tận tay người dân vùng lũ xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa

➤ THU TRANG

Bão số 13 gây mưa lũ nghiêm trọng tại miền Trung và Tây Nguyên, nhiều khu vực vẫn ngập sâu, thiếu nước sạch và lương thực. Trước tình hình khẩn cấp, Vinamilk đã kịp thời hỗ trợ 48 tấn sữa và nước uống, bàn giao tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và địa phương các tỉnh Khánh Hòa, Gia Lai, Đắk Lắk để kịp thời chuyển đến bà con vùng lũ.



Các sản phẩm dinh dưỡng của Vinamilk đã đến Đắk Lắk, sẵn sàng tiếp ứng cho bà con vùng lũ



Anh Nguyễn Xuân Bình - Giám đốc Nhà máy Sữa Vinamilk Bình Định cùng cán bộ công nhân viên công ty trao tặng sản phẩm dinh dưỡng Vinamilk

Đợt lũ sau bão số 13 được đánh giá là một trong những trận thiên tai nặng nề nhất nhiều năm trở lại đây tại miền Trung và Tây Nguyên. Mưa lớn kéo dài khiến hàng nghìn ngôi nhà bị ngập sâu; điện, nước, giao thông đều gián đoạn. Nhiều khu vực ở Khánh Hòa, Gia Lai, Đắk Lắk vẫn còn chìm trong nước, có nơi bị cô lập nhiều ngày liền, người dân chỉ có thể chờ vào lực lượng cứu hộ và các chuyến hàng tiếp tế.

Trong lúc nước còn chưa kịp rút, những chuyến xe chở 48 tấn sản phẩm dinh dưỡng của Vinamilk gồm sữa và nước uống đã lên đường xuyên đêm đến ba tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề.

Ở Khánh Hòa, anh Nguyễn Xuân Tùng - Giám đốc Kinh doanh miền Trung của Vinamilk cùng các anh chị em nhân viên công ty đã đến trao tặng các sản phẩm dinh dưỡng Vinamilk tại

điểm tập kết cứu trợ cho các xã bị ngập sâu, hệ thống nước sạch chưa khôi phục.

Các chiến sĩ Trung tâm Huấn luyện Vùng 4 Hải quân đã tiếp nhận để chuyển tiếp đến bà con vùng lũ.

Những sản phẩm dinh dưỡng đầu tiên của Vinamilk ngay trong ngày được đưa đến trực tiếp với người dân vùng lũ xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa.

Tại Gia Lai, chuyến xe dinh dưỡng cũng có mặt sớm tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

Anh Nguyễn Xuân Bình - Giám đốc Nhà máy Sữa Vinamilk Bình Định cùng cán bộ công nhân viên công ty đã phối hợp trao tặng tới Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh để chuyển đến người dân vùng lũ.

Ở Đắk Lắk, lượng sản phẩm lớn tiếp tục được chuyển đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc để phân phối về các vùng còn bị chia cắt và những hộ dân thiệt hại nặng nhất.

Đối với người dân trong vùng lũ, một thùng sữa hay vài chai nước sạch vào lúc này không chỉ là nhu yếu phẩm - đó là sự kịp thời giúp họ cầm cự sau những ngày bị cô lập. Nhiều điểm trường mầm non và tiểu học sau lũ vẫn chìm trong bùn đất, trẻ nhỏ phải tạm nghỉ học; việc được nhận sữa từ các chuyến hàng cứu trợ là nguồn dinh dưỡng đáng quý để các em duy trì sức khỏe.

Khi nước lũ còn chưa rút hết, nhiều gia đình vẫn chưa dọn nổi từng bức tường bám bùn, những chuyến xe hỗ trợ đến kịp thời chính là niềm động viên để bà con thêm sức mạnh vượt qua khó khăn. Vinamilk hy vọng nguồn dinh dưỡng được trao gửi trong lúc cấp bách sẽ góp phần giúp các địa phương sớm ổn định, để cuộc sống bình yên có thể trở lại trên những vùng đất vừa chịu thử thách bởi thiên tai. ■



Những chuyến xe dinh dưỡng của Vinamilk sẵn sàng xuất phát xuyên đêm đến với bà con vùng lũ
Ảnh: Vi Nam

Trường THPT Võ Văn Kiệt (xã Phước Long, tỉnh Cà Mau) - ngôi trường với bề dày nửa thế kỷ, vốn quen với sự bình lặng bỗng bùng sáng bởi hàng trăm gương mặt rạng rỡ. Không khí khánh thành Phòng Thực hành giáo dục STEM - công trình do Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) tài trợ, lan tỏa vào từng dãy hành lang, từng lớp học.

TRÚC LÂM



Đại diện lãnh đạo tỉnh Cà Mau, lãnh đạo Petrovietnam và các đại biểu thực hiện nghi thức khánh thành Phòng Thực hành giáo dục STEM

Công trình điểm cần nhân rộng

Chung vui cùng thầy và trò Trường THPT Võ Văn Kiệt trong ngày công trình được đưa vào sử dụng, ông Nguyễn Văn Nguyên - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) tỉnh Cà Mau - ghi nhận, Phòng Thực hành giáo dục STEM do Petrovietnam tài trợ được bổ sung rất đúng lúc cho giáo dục tỉnh nhà. Nhiều năm qua, Cà Mau luôn nỗ lực đổi mới giáo dục, nhưng hạn chế lớn nhất vẫn nằm ở điều kiện cơ sở vật chất: thiếu phòng học đạt chuẩn, thiếu thiết bị, thiếu không gian thực hành để học sinh được tiếp cận khoa học theo cách bài bản. Theo ông, việc có một phòng STEM hoàn chỉnh tại một ngôi trường thuộc xã Phước Long đã giải "nút thắt" mà ngành đang nỗ lực tháo gỡ.

Ông Nguyễn Văn Nguyên nhấn mạnh: "STEM không còn là mô hình thử nghiệm mà đã trở thành yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới - nơi học sinh phải được rèn năng lực nghiên cứu, tư duy sáng tạo và kỹ năng giải quyết vấn đề thông qua hoạt động trải nghiệm". Bởi vậy, ông đánh giá rất cao sự đồng hành của Petrovietnam, xem đây là một điển hình tiêu biểu cho xã hội hóa giáo dục: không chỉ hỗ trợ cơ sở vật chất, mà còn mở ra cơ hội để học sinh vùng xa được tiếp cận công nghệ hiện đại, tiệm cận với môi trường học tập của những địa phương có điều kiện tốt hơn.

Từ công trình đầu tiên này, ông Nguyễn Văn Nguyên cho biết, sở sẽ tiếp tục phát triển mô hình STEM theo hướng bài bản hơn, từng bước mở rộng đến các trường THCS và THPT khác trong tỉnh. Đồng thời, tăng cường bồi dưỡng giáo viên, xây dựng phong trào nghiên cứu khoa học trong học sinh và tạo ra những sân chơi học thuật để

STEM INNOVATION PETROVIETNAM

Sáng mãi hành trình "ươm mầm tri thức"



Ông Trần Quang Dũng - Phó Bí thư thường trực Đảng ủy Petrovietnam cùng các đại biểu tham quan giờ thực hành lập trình robot - một trong những nội dung trọng tâm của phòng STEM do Petrovietnam/PVCF tài trợ

STEM trở thành một phần tự nhiên trong dạy - học, không chỉ dừng lại ở một phòng học mới được khánh thành.

Về phía lãnh đạo tỉnh Cà Mau, ông Nguyễn Minh Luân - Phó Chủ tịch UBND tỉnh - nhấn mạnh, việc khánh thành Phòng STEM tại Trường THPT Võ Văn Kiệt mang ý nghĩa mở đầu rất quan trọng. Ông thẳng thắn nhìn nhận, Cà Mau đã triển khai giáo dục STEM từ nhiều năm trước, nhưng để có một phòng thực hành đúng nghĩa, đạt chuẩn hiện đại, đủ điều kiện cho giáo viên tổ chức hoạt động trải nghiệm theo

yêu cầu mới thì "đây là một trong những phòng đầu tiên" tại địa phương. Chính vì vậy, công trình này như một mô hình nền tảng, có thể sử dụng làm điểm mẫu để nhân rộng ra toàn tỉnh trong thời gian tới.

Hoạt động mang tính chiến lược

Việc đầu tư Phòng học STEM được Petrovietnam xác định là một trong những hoạt động mang tính chiến lược, xuất phát từ yêu cầu phát triển khoa học - công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước

trong giai đoạn mới. Định hướng này nhất quán với tinh thần các nghị quyết của Trung ương về đổi mới sáng tạo và phát triển lực lượng lao động cho kỷ nguyên kinh tế số, trong đó giáo dục phổ thông đóng vai trò đặt nền móng.

Từ cách tiếp cận đó, Petrovietnam đã triển khai chương trình STEM Innovation Petrovietnam với quy mô lớn, đồng bộ và có cấu trúc rõ ràng, tạo ra một hệ sinh thái học tập - nơi học sinh được thực hành, được chế tạo, được lập trình và thử nghiệm ý tưởng - thay vì chỉ tiếp cận khoa học qua mô tả. Các

phòng thực hành giáo dục STEM không chỉ giải quyết nhu cầu cơ sở vật chất của từng địa phương, mà còn giúp hình thành môi trường học tập hiện đại, khuyến khích tư duy sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề ngay từ bậc phổ thông.

Tập đoàn xác định, trong bối cảnh chuyển đổi năng lượng, công nghiệp hóa đi kèm với yêu cầu đổi mới công nghệ, tri thức khoa học - kỹ thuật chính là nền tảng để quốc gia phát triển bền vững. Chính vì thế, việc đầu tư cho giáo dục phổ thông - đặc biệt là những trường còn nhiều khó khăn - không phải hoạt động đơn lẻ mà là một phần trong chiến lược dài hạn về phát triển tri thức, như ông Trần Quang Dũng - Phó Bí thư thường trực Đảng ủy Tập đoàn nhấn mạnh: "Tài nguyên là hữu hạn, nhưng sự sáng tạo của con người thông qua khoa học - công nghệ mới là nguồn tài nguyên vô hạn". Điều này phản ánh triết lý phát triển của Petrovietnam và lý giải vì sao Tập đoàn lựa chọn đồng hành cùng ngành giáo dục theo cách bài bản, có hệ thống.

Các phòng STEM do Petrovietnam tài trợ không chỉ hỗ trợ dạy - học, mà còn tạo ra tác động lan tỏa: học sinh được tiếp cận công nghệ hiện đại, giáo viên có điều kiện đổi mới phương pháp, địa phương có mô hình mẫu để nhân rộng, ngành Giáo dục có thêm nguồn lực triển khai chương trình phổ thông mới.



Khát vọng
TIÊN PHONG

SẢN PHẨM HẠT NHỰA PP
T3034, I3110, F3030, TF4035, GP4046, BIO4035 **MỚI**



CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN

208 HÙNG VƯƠNG, PHƯỜNG NGHĨA LỘ, TỈNH QUẢNG NGÃI

TEL: (+84) 255 3825 825

FAX: (+84) 255 3825 826

WWW.BSR.COM.VN

Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thukytoasoanbaoct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: **NGUYỄN VĂN MINH** * Phó Tổng Biên tập: **NGUYỄN TIẾN CƯỜNG**

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023

■ Kỳ hạn xuất bản: 3 kỳ/tuần - Kích thước: 29x41,5cm - Số trang: 12

■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

Giá: 9.600 đồng